



PHÂN HẠNG ĐẤT ĐAI (LAND CLASSIFICATION)

BÀI 8

PHAN VĂN TỰ

CQ: Tel (08)37220732 – 37245422 Fax : 37245411

Email: phanvantu@gmail.com

phanvantu@hcmuaf.edu.vn

Web: www.cadas.hcmuaf.edu.vn/phanvantu

www2.hcmuaf.edu.vn/?ur=phanvantu

YẾU TỐ CHẤT ĐẤT

■ PHƯƠNG PHÁP :

Có 2 phương pháp xác định :

1. Thông tư liên Bộ 92-TT/LB (10/11/1993)

2. Hệ thống phân loại độ phì FCC

(Fertility Capability Classification)

YẾU TỐ CHẤT ĐẤT

1. Thông tư liên Bộ 92-TT/LB (10/11/1993)

ĐỐI VỚI ĐẤT TRỒNG CÂY HÀNG NĂM :

- **Đất có độ phì cao (10 điểm)** : đất phù sa hệ thống sông Hồng, sông Cửu Long, sông Thái Bình, hạ lưu sông Thu Bồn, hạ lưu sông Ba
- **Đất có độ phì trung bình (7 điểm)** : đất phù sa của các sông khác; đất phèn ít và phèn trung bình, đất mặn ít và mặn trung bình của đồng bằng sông Hồng và đồng bằng sông Cửu Long
- **Đất có độ phì thấp (5 điểm)** : đất phù sa úng nước, đất xám, đất dốc tụ, đất đỏ vàng biến đổi do trồng lúa; đất phèn ít và phèn trung bình, đất mặn ít và mặn trung bình không thuộc đồng bằng sông Hồng và đồng bằng sông Cửu Long
- **Đất có độ phì quá thấp (2 điểm)** : đất phèn nhiều, đất mặn nhiều, đất lầy thụt, đất cát biển, đất bạc màu... phải cải tạo mới sản xuất được

YẾU TỐ CHẤT ĐẤT

1. Thông tư liên Bộ 92-TT/LB (10/11/1993)

ĐỐI VỚI ĐẤT MẶN LỢI NUÔI TRỒNG THỦY SẢN :

- *Đất có độ phì cao (10 điểm)* : đất phù sa, đất cát bùn giàu dinh dưỡng
- *Đất có độ phì trung bình (7 điểm)* : đất phèn ít có hàm lượng dinh dưỡng thấp
- *Đất có độ phì thấp (5 điểm)* : đất phèn trung bình phải cải tạo mới nuôi trồng được
- *Đất có độ phì quá thấp (2 điểm)* : đất phèn nhiều, đất lầy thụt, đất cát rất nghèo dinh dưỡng phải cải tạo lâu mới nuôi trồng được

YẾU TỐ CHẤT ĐẤT

1. Thông tư liên Bộ 92-TT/LB (10/11/1993)

ĐỐI VỚI ĐẤT TRỒNG CÂY LÂU NĂM

(Đất trồng cây công nghiệp lâu năm và đất trồng cây ăn quả) :

- **Đất có độ phì cao (10 điểm)** : các loại đất phù hợp với từng loại cây trồng ở địa phương, tầng dày >100 cm, mùn >2,5%
- **Đất có độ phì trung bình (8 điểm)** : các loại đất tương đối phù hợp với từng loại cây trồng ở địa phương, tầng dày 70-100 cm, mùn 1-2,5%
- **Đất có độ phì quá thấp (6 điểm)** : tầng dày <70 cm, lẫn nhiều cát, sạn, sỏi, mùn <1% phải đầu tư cải tạo nhiều mới sản xuất được

YẾU TỐ CHẤT ĐẤT

2. Hệ thống phân loại độ phì FCC

(Fertility Capability Classification)

Đại học Bắc Carolina USA

- **Mức độ phân vị** (categories) : 3 mức độ
 - **Type** : sa cấu tầng mặt (topsoil)
 - **Subtratatype** : sa cấu tầng dưới (subsoil)
 - **Modifier condition** : các điều kiện bổ sung

YẾU TỐ CHẤT ĐẤT

2. Hệ thống phân loại độ phì FCC :

- **Type** : sa cấu tầng mặt (topsoil) :
 - **G** (Gravelly) : có đá lẫn, đá lộ đầu
 - **S** (Sandy) : cát, cát pha
 - **L** (Loamy) : Thệt nhẹ, thệt trung bình
 - **C** (Clay) : Thệt nặng, sét
 - **O** (Organic matter) : nhiều hữu cơ

YẾU TỐ CHẤT ĐẤT

2. Hệ thống phân loại độ phì FCC :

- **Subtratatype** : sa cấu tầng dưới (subsoil) :
 - **R** (Rock) : có nhiều đá hay vật thể cứng
 - **G** (Gravelly) : có đá lẫn
 - **S** (Sandy) : cát, cát pha
 - **L** (Loamy) : Thệt nhẹ, thệt trung bình
 - **C** (Clay) : Thệt nặng, sét

YẾU TỐ CHẤT ĐẤT

2. Hệ thống phân loại độ phì FCC :

- **Modifier condition** : các điều kiện bổ sung :
 - **g** (gley) : đất ngập nước có gley, đất bão hòa nước >90 ngày/năm
 - **d** (dry) : khô hạn >90 ngày/năm
 - **e** (exchange) : CEC (Cation exchange capability) thấp
 - **a** (aluminium toxic) : Al^{3+} bão hòa > 60%
$$Al^{3+} \text{ bão hòa (\%)} = \frac{Al^{3+}}{CEC} \times 100$$
 - **h** (high acid) : Al^{3+} bão hòa 10 - 60%
 - **i** : khả năng cố định P_2O_5 cao
 - **v** (vertic) : đất nứt nẻ

YẾU TỐ CHẤT ĐẤT

2. Hệ thống phân loại độ phì FCC :

- **Modifier condition** : các điều kiện bổ sung :
 - p : P_2O_5 dễ tiêu thấp $< 8\text{ppm}$
 - k : K^+ trao đổi thấp $< 2.0\text{ meq}/100\text{g}$
 - b (baze) : phản ứng kiềm $\text{pH} > 7,3$
 - s (salic) : mặn, độ dẫn điện $\text{EC} > 4\text{mmhos}/\text{cm}$
 - n (natri) : Na^+ cao, $\text{Na}+\text{bảo hòa}/\text{CEC} \geq 15\%$
 - c (catclay) : đất phèn, có jarosite, $\text{pHH}_2\text{O} < 3.5$

YẾU TỐ CHẤT ĐẤT

2. Hệ thống phân loại độ phì FCC :

THANG ĐIỂM FCC

<u>Type</u>	<u>Subtratatype</u>	<u>Modifier condition</u>	
G : 5	R : 5	c : 10	s,n : 9
S : 4	G : 4	a : 8	i : 7
L : 3	S : 3	e : 6	h : 5
C : 2	L : 2	b : 4	g,d : 3
O : 1	C : 1	p : 2	k,v : 1

YẾU TỐ CHẤT ĐẤT

2. Hệ thống phân loại độ phì FCC :

THANG ĐIỂM PHÂN CẤP FCC

<u>Cấp độ phì</u>	<u>Thang điểm</u>	<u>Mức độ</u>
I	1 – 6	độ phì rất cao
II	7 – 12	độ phì cao
III	13 – 18	độ phì trung bình
IV	19 – 24	độ phì thấp
V	> 24	độ phì quá thấp

BẢN ĐỒ ĐẤT

Kế thừa bản đồ đất

BẢN ĐỒ ĐƠN VỊ FCC

Chuyển đổi đơn vị đất
sang đơn vị FCC

BẢN ĐỒ PHÂN CẤP
ĐỘ PHÌ FCC

Phân cấp FCC

BẢN ĐỒ PHÂN CẤP
YẾU TỐ CHẤT ĐẤT

Chuyển đổi
theo thang điểm
của ND 73/CP